UBND TỈNH GIA LAI
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: 309/QĐ-SNNPTNT

Gia Lai, ngày 19 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch triển khai Bản ghi nhớ Chương trình hợp tác xây dựng chuỗi liên kết trong sản xuất - tiêu thụ nông sản giữa tỉnh Gia Lai và Tập đoàn Lộc Trời trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 255/QĐ-TTg ngày 25/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 03-NQ/ĐH ngày 01/10/2020 đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Gia Lai lần thứ XVI nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 102/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về Quy định một số chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Nghị quyết số 103/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về Quy định một số chính sách đặc thù khuyến khích phát triển hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 107/QĐ-UBND ngày 26/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án phát triển sản xuất rau, hoa và cây ăn quả trên địa bàn tỉnh Gia Lai đến năm 2030, định hướng đến năm 2040;

Căn cứ Quyết định số 295/QĐ-UBND ngày 13/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án bảo tồn và phát triển cây dược liệu trên địa bàn tỉnh Gia Lai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 13/8/2015 của UBND tỉnh Gia Lai về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Bản ghi nhớ ngày 27/10/2020 giữa UBND tỉnh Gia Lai với Tập đoàn Lộc Trời;

Căn cứ Công văn số 1919/VP-NL ngày 13/5/2021 của Văn phòng UBND tỉnh Gia Lai thông báo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh về việc Kế hoạch triển khai Bản ghi nhớ hợp tác với Tập đoàn Lộc Trời trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ các biên bản làm việc, thống nhất giữa Tập đoàn Lộc Trời với UBND các huyện, thị xã, thành phố và các Sở, ban, ngành;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai Bản ghi nhớ Chương trình hợp tác xây dựng chuỗi liên kết trong sản xuất - tiêu thụ nông sản giữa tỉnh Gia Lai và Tập đoàn Lộc Trời trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng, các chi cục, trung tâm thuộc Sở và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- *Như điều 3;*
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Tập đoàn Lộc Trời;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Giám đốc, các PGĐ, các đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH GIA LAI

Lưu Trung Nghĩa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

KẾ HOẠCH
Triển khai Bản ghi nhớ Chương trình hợp tác xây dựng chuỗi liên kết trong sản xuất - tiêu thụ nông sản giữa tỉnh Gia Lai và Tập đoàn Lộc Trời trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 309/QĐ-SNNPTNT ngày 19 /5/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Gia Lai)

GIA LAI, THÁNG 5 NĂM 2021

UBND TỈNH GIA LAI
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Triển khai Bản ghi nhớ Chương trình hợp tác xây dựng chuỗi liên kết trong sản xuất - tiêu thụ nông sản giữa tỉnh Gia Lai và Tập đoàn Lộc Trời trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 309 /QĐ-SNNPTNT ngày 19 /5/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

I. Cở sở pháp lý:

- Căn cứ Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;
- Căn cứ Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp;
- Căn cứ Quyết định số 255/QĐ-TTg ngày 25/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025;
- Căn cứ Nghị quyết số 03-NQ/ĐH ngày 01/10/2020 đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Gia Lai lần thứ XVI nhiệm kỳ 2020-2025;
- Căn cứ Nghị quyết số 102/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về Quy định một số chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Gia Lai;
- Căn cứ Nghị quyết số 103/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về Quy định một số chính sách đặc thù khuyến khích phát triển hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai;
- Căn cứ Quyết định số 107/QĐ-UBND ngày 26/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án phát triển sản xuất rau, hoa và cây ăn quả trên địa bàn tỉnh Gia Lai đến năm 2030, định hướng đến năm 2040;
- Căn cứ Quyết định số 295/QĐ-UBND ngày 13/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án bảo tồn và phát triển cây dược liệu trên địa bàn tỉnh Gia Lai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Căn cứ Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 13/8/2015 của UBND tỉnh Gia Lai về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Gia Lai;
- Căn cứ Bản ghi nhớ Chương trình hợp tác xây dựng chuỗi liên kết trong sản xuất - tiêu thụ nông sản giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai và Tập đoàn Lộc Trời ngày 27/10/2020;
- Căn cứ Công văn số 1919/VP-NL ngày 13/5/2021 của Văn phòng UBND tỉnh Gia Lai thông báo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh về việc Kế hoạch triển khai Bản ghi nhớ hợp tác với Tập đoàn Lộc Trời trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025;
- Căn cứ các biên bản làm việc, thống nhất giữa Tập đoàn Lộc Trời với UBND các huyện, thị xã, thành phố và các Sở, ban, ngành;

Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hợp tác trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025, Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành Kế hoạch triển khai Bản ghi nhớ Chương trình hợp tác xây dựng chuỗi liên kết trong sản xuất - tiêu thụ nông sản giữa tỉnh Gia Lai và Tập đoàn Lộc Trời trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025 với những nội dung sau:

II. Mục đích, yêu cầu:

- Nhằm phát triển ngành nông, lâm nghiệp của tỉnh phù hợp với chiến lược phát triển nông nghiệp cả nước và cơ cấu lại ngành nông nghiệp của tỉnh trên cơ sở khai thác hiệu quả các nguồn lực tự nhiên, kinh tế - xã hội và sức mạnh cộng đồng tạo việc làm, bảo đảm an sinh xã hội, an toàn vệ sinh thực phẩm, từng bước nâng cao mức sống của người dân và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Phát triển theo hướng sinh thái, hình thành các vùng hàng hóa tập trung quy mô lớn, ưu tiên hỗ trợ các ngành chủ lực có điều kiện thuận lợi về đất đai, nguồn nước, lợi thế về thị trường (lúa chất lượng, rau an toàn, cây ăn quả, cây dược liệu, trồng rừng và khai thác các giá trị từ trồng rừng,...), tổ chức sản xuất hiện đại theo chuỗi liên kết để đáp ứng nhu cầu về sản phẩm sạch, an toàn cho tiêu dùng nội địa và thị trường xuất khẩu.

- Góp phần vào mục tiêu tăng trưởng của ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025, tốc độ tăng trưởng bình quân 5,99%/năm. Đến năm 2025, giá trị sản xuất ngành đạt 40.370 tỷ đồng, tăng độ che phủ lên 47,75%. Trồng rừng hàng năm 8.000 ha/năm. Góp phần thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

- Hình thành chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai, do Tập đoàn Lộc Trời liên kết với các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác và nông hội trên địa bàn tỉnh.

- Nhằm hỗ trợ người dân phát triển sản xuất, nâng cao trình độ canh tác, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật tiên tiến vào sản xuất, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, tăng thu nhập; sản phẩm nông, lâm sản trong chuỗi liên kết được sản xuất có độ đồng đều cao về chất lượng, theo các tiêu chuẩn nhất định, đáp ứng yêu cầu của các thị trường tiêu thụ trên thế giới và trong nước; sản phẩm gắn với truy xuất nguồn gốc và đảm bảo tiêu thụ toàn bộ sản phẩm trong chuỗi liên kết.

- Yêu cầu các đơn vị tham gia cùng đồng hành, đồng thuận, trách nhiệm, hiệu quả và đảm bảo phát triển bền vững ngành nông nghiệp của tỉnh.

III. Các nội dung triển khai cốt lõi trong Chương trình liên kết cần đạt được:

1. Tập đoàn Lộc Trời cung cấp các dịch vụ nông nghiệp tốt tham gia vào chuỗi liên kết như: dịch vụ phun thuốc trừ sâu bằng máy bay không người lái, cung ứng vật tư nông nghiệp chất lượng tốt vào chuỗi liên kết về giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật.

2. Đầu tư hỗ trợ sản xuất và thu mua các sản phẩm mà Tập đoàn Lộc Trời có đơn hàng: sản phẩm ngô sinh khối, lúa, măng tây, một số loại rau, cây ăn trái, hồ tiêu, cà phê.

3. Tập đoàn Lộc Trời đầu tư triển khai các dự án trên địa bàn tỉnh Gia Lai như: Đầu tư xây dựng Trung tâm Nghiên cứu và Cung ứng cây giống rau, hoa và cây ăn quả Tây Nguyên tại thị xã An Khê; cơ sở sản xuất lúa giống, xây dựng kho và cơ sở

sơ chế lúa trên địa bàn huyện Phú Thiện; đầu tư vốn, kỹ thuật, nhân lực vào chuỗi liên kết.

4. Tập đoàn Lộc Trời hỗ trợ phát triển các Hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh: cử cán bộ tham gia vào Hợp tác xã để phụ trách kỹ thuật sản xuất nông nghiệp, hướng dẫn các hoạt động sản xuất, kinh hoanh của hợp tác xã.

5. Tập đoàn Lộc Trời đầu tư trồng rừng: Hình thành chuỗi liên kết về trồng rừng giữa Tập đoàn Lộc Trời với các chủ rừng, cung cấp một số vật tư có chất lượng tốt vào chuỗi, thực hiện chuỗi trồng rừng theo chứng chỉ FSC.

6. Các chuyên gia của Tập đoàn Lộc Trời sẽ cùng với cán bộ, công chức, viên chức của Phòng Kinh tế/Phòng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn và Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan để bàn kế hoạch sản xuất nông nghiệp và cùng hỗ trợ, hướng dẫn sản xuất nông nghiệp bền vững.

IV. Nội dung thực hiện cụ thể:

Đến năm 2025, toàn tỉnh triển khai liên kết với Tập đoàn Lộc Trời: 110.000 ha cây trồng các loại, chiếm khoảng 20% tổng diện tích gieo trồng toàn tỉnh. Trong đó: Năm 2021: 40.000 ha; năm 2022: 57.000 ha; năm 2023: 71.000 ha; năm 2024: 88.000 ha; năm 2025: 110.000 ha.

(Chi tiết kèm theo Phụ lục số: I, II, III)

1. Triển khai thực hiện các chuỗi liên kết về trồng trọt:

1.1. Hình thành chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm cà phê:

- Tổng diện tích cà phê thực hiện liên kết với Tập đoàn Lộc Trời đến năm 2025: 47.000 ha, chiếm 48,5% diện tích cà phê toàn tỉnh; toàn bộ sản phẩm cà phê trong chuỗi liên kết được sản xuất theo các tiêu chuẩn: VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ, 4C, UTZ, ...). Trong đó: Năm 2021: 19.300 ha; năm 2022: 24.200 ha; năm 2023: 30.500 ha; năm 2024: 37.000 ha; năm 2025: 47.000 ha.

- Chuỗi liên kết được triển khai trên địa bàn: Thành phố Pleiku, Chư Prông, Ia Grai, Đak Đoa, Mang Yang, Đức Cơ, Chư Păh, Kbang, cụ thể:

+ Năm 2021: Tổng diện tích cà phê liên kết: 19.300 ha (Thành phố Pleiku: 1.000 ha; Chư Prông: 1.500 ha; Ia Grai: 2.000 ha; Mang Yang: 500 ha; Đak Đoa: 10.000 ha; Đức Cơ: 2.000 ha; Chư Păh: 2.000 ha; Kbang: 300 ha).

+ Năm 2022: Tổng diện tích cà phê liên kết: 24.200 ha (Thành phố Pleiku: 1.000 ha; Chư Prông: 2.000 ha; Ia Grai: 2.500 ha; Đak Đoa: 12.000 ha; Mang Yang: 1.000 ha; Đức Cơ: 2.200 ha; Chư Păh: 2.500 ha; Kbang: 1.000 ha).

+ Năm 2023: Tổng diện tích cà phê liên kết: 30.500 ha (Thành phố Pleiku: 1.000 ha; Chư Prông: 3.000 ha; Ia Grai: 3.000 ha; Đak Đoa: 15.000 ha; Mang Yang: 1.500 ha; Đức Cơ: 2.500 ha; Chư Păh: 3.000 ha; Kbang: 1.500 ha).

+ Năm 2024: Tổng diện tích cà phê liên kết: 37.000 ha (Thành phố Pleiku: 1.500 ha; Chư Prông: 4.500 ha; Ia Grai: 4.000 ha; Đak Đoa: 16.000 ha; Mang Yang: 2.000 ha; Đức Cơ: 3.000 ha; Chư Păh: 4.000 ha; Kbang: 2.000 ha).

+ Năm 2025: Tổng diện tích cà phê liên kết: 47.000 ha (Thành phố Pleiku: 2.000 ha; Chư Prông: 5.000 ha; Ia Grai: 5.000 ha; Đak Đoa: 20.000 ha; Mang Yang: 2.340 ha; Đức Cơ: 4.160 ha; Chư Păh: 6.000 ha; Kbang: 2.500 ha).

1.2. Hình thành chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm hồ tiêu:

Tổng diện tích hồ tiêu thực hiện liên kết với Tập đoàn Lộc Trời đến năm 2025: 1.000 ha; toàn bộ sản phẩm hồ tiêu trong chuỗi liên kết được sản xuất theo các tiêu chuẩn (VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ,...) được triển khai liên kết trên địa bàn huyện Chư Sê nhằm phát triển mạnh thương hiệu Hồ tiêu Chư Sê.

Năm 2021: 50 ha; năm 2022: 1.000 ha; năm 2023: 1.000 ha; năm 2024: 1.000 ha; năm 2025: 1.000 ha. Tập đoàn Lộc Trời thành lập mới HTX Lộc Trời để liên kết với nông dân trồng hồ tiêu trên địa bàn huyện Chư Sê để sản xuất và tiêu thụ hồ tiêu bền vững.

1.3. Hình thành chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm lúa:

- Tổng diện tích gieo trồng lúa thực hiện liên kết với Tập đoàn Lộc Trời đến năm 2025: 35.000 ha, chiếm khoảng 50% diện tích gieo trồng toàn tỉnh; toàn bộ sản phẩm lúa trong chuỗi liên kết được sản xuất theo các tiêu chuẩn (VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ,...). Trong đó: Năm 2021: 10.600 ha; năm 2022: 16.000 ha; năm 2023: 20.000 ha; năm 2024: 27.000 ha; năm 2025: 35.000 ha.

- Chuỗi liên kết được triển khai trên địa bàn: Thành phố Pleiku, thị xã Ayun Pa, Krông Pa, Ia Pa, Phú Thiện, Chư Prông, Chư Sê, Ia Grai, Chư Pưh, Mang Yang, Đak Đoa, Đức Cơ, Chư Păh, cụ thể:

+ Năm 2021: Tổng diện tích lúa liên kết: 10.600 ha (Thành phố Pleiku 1.500 ha; thị xã Ayun Pa: 1.050 ha; Krông Pa: 800 ha; Ia Pa: 5.000 ha; Phú Thiện: 500 ha; Chư Prông: 500 ha; Chư Sê: 50 ha; Ia Grai: 500 ha; Chư Pưh: 50 ha; Mang Yang: 400 ha; Đak Đoa: 100 ha; Đức Cơ: 50 ha; Chư Păh: 100 ha).

+ Năm 2022: Tổng diện tích lúa liên kết: 16.000 ha (Thành phố Pleiku 1.500 ha; thị xã Ayun Pa: 1.050 ha; Krông Pa: 800 ha; Ia Pa: 5.000 ha; Phú Thiện: 2.500 ha; Chư Prông: 1.000 ha; Chư Sê: 500 ha; Ia Grai: 1.000 ha; Chư Pưh: 300 ha; Mang Yang: 500 ha; Đak Đoa: 1.500 ha; Đức Cơ: 50 ha; Chư Păh: 300 ha).

+ Năm 2023: Tổng diện tích lúa liên kết: 20.000 ha (Thành phố Pleiku 1.500 ha; thị xã Ayun Pa: 1.050 ha; Krông Pa: 900 ha; Ia Pa: 5.500 ha; Phú Thiện: 3.000 ha; Chư Prông: 1.500 ha; Chư Sê: 1.000 ha; Ia Grai: 1.500 ha; Chư Pưh: 500 ha; Mang Yang: 1.000 ha; Đak Đoa: 2.000 ha; Đức Cơ: 50 ha; Chư Păh: 500 ha).

+ Năm 2024: Tổng diện tích lúa liên kết: 27.000 ha (Thành phố Pleiku 1.500 ha; thị xã Ayun Pa: 1.050 ha; Krông Pa: 1.400 ha; Ia Pa: 6.000 ha; Phú Thiện: 4.000 ha; Chư Prông: 2.000 ha; Chư Sê: 2.000 ha; Ia Grai: 2.000 ha; Chư Pưh: 1.000 ha; Mang Yang: 2.000 ha; Đak Đoa: 3.000 ha; Đức Cơ: 50 ha; Chư Păh: 1.000 ha).

+ Năm 2025: Tổng diện tích lúa liên kết: 35.000 ha (Thành phố Pleiku 1.500 ha; thị xã Ayun Pa: 1.050 ha; Krông Pa: 2.000 ha; Ia Pa: 6.400 ha; Phú Thiện: 5.000 ha; Chư Prông: 3.000 ha; Chư Sê: 3.000 ha; Ia Grai: 2.500 ha; Chư Pưh: 1.500 ha; Mang Yang: 3.000 ha; Đak Đoa: 4.000 ha; Đức Cơ: 50 ha; Chư Păh: 2.000 ha).

1.4. Hình thành chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm ngô sinh khối:

- Tổng diện tích ngô sinh khối thực hiện liên kết với Tập đoàn Lộc Trời đến năm 2025: 4.000 ha; sản phẩm có chất lượng cao, không tồn dư hóa chất độc hại để phục vụ chăn nuôi. Trong đó: Năm 2021: 3.000 ha; năm 2022: 3.500 ha; năm 2023: 3.700 ha; năm 2024: 3.900 ha; năm 2025: 4.000 ha.

- Chuỗi liên kết được triển khai trên địa bàn: Thành phố Pleiku, thị xã Ayun

Pa, thị xã An Khê, Krông Pa, Kông Chro, Đak Pơ, Ia Pa, Chư Prông, Chư Sê, Chư Pưh, Mang Yang, Đak Đoa, Đức Cơ, Chư Păh, Kbang, cụ thể:

+ Năm 2021: Tổng diện tích ngô sinh khối liên kết: 3.000 ha (Thành phố Pleiku: 300 ha; thị xã Ayun Pa: 400 ha; thị xã An Khê: 200 ha; Krông Pa: 400 ha; Kông Chro: 350 ha; Đak Pơ: 100 ha; Ia Pa: 100 ha; Chư Prông: 50 ha; Chư Sê: 500 ha; Chư Pưh: 150 ha; Mang Yang 50 ha; Đak Đoa: 100 ha; Đức Cơ: 100 ha; Chư Păh: 100 ha; Kbang: 100 ha).

+ Năm 2022: Tổng diện tích ngô sinh khối liên kết: 3.500 ha (Thành phố Pleiku: 360 ha; thị xã Ayun Pa: 450 ha; thị xã An Khê: 200 ha; Krông Pa: 450 ha; Kông Chro: 400 ha; Đak Pơ: 110 ha; Ia Pa: 100 ha; Chư Prông: 50 ha; Chư Sê: 500 ha; Chư Pưh: 190 ha; Mang Yang 50 ha; Đak Đoa: 300 ha; Đức Cơ: 100 ha; Chư Păh: 140 ha; Kbang: 100 ha).

+ Năm 2023: Tổng diện tích ngô sinh khối liên kết: 3.700 ha (Thành phố Pleiku: 360 ha; thị xã Ayun Pa: 450 ha; thị xã An Khê: 250 ha; Krông Pa: 500 ha; Kông Chro: 450 ha; Đak Pơ: 120 ha; Ia Pa: 100 ha; Chư Prông: 50 ha; Chư Sê: 500 ha; Chư Pưh: 230 ha; Mang Yang 50 ha; Đak Đoa: 300 ha; Đức Cơ: 100 ha; Chư Păh: 140 ha; Kbang: 100 ha).

+ Năm 2024: Tổng diện tích ngô sinh khối liên kết: 3.900 ha (Thành phố Pleiku: 360 ha; thị xã Ayun Pa: 450 ha; thị xã An Khê: 300 ha; Krông Pa: 550 ha; Kông Chro: 500 ha; Đak Pơ: 130 ha; Ia Pa: 100 ha; Chư Prông: 50 ha; Chư Sê: 500 ha; Chư Pưh: 270 ha; Mang Yang 50 ha; Đak Đoa: 300 ha; Đức Cơ: 100 ha; Chư Păh: 140 ha; Kbang: 100 ha).

+ Năm 2025: Tổng diện tích ngô sinh khối liên kết: 4.000 ha (Thành phố Pleiku: 360 ha; thị xã Ayun Pa: 450 ha; thị xã An Khê: 310 ha; Krông Pa: 600 ha; Kông Chro: 500 ha; Đak Pơ: 140 ha; Ia Pa: 100 ha; Chư Prông: 50 ha; Chư Sê: 500 ha; Chư Pưh: 300 ha; Mang Yang 50 ha; Đak Đoa: 300 ha; Đức Cơ: 100 ha; Chư Păh: 140 ha; Kbang: 100 ha).

1.5. Hình thành chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm cây ăn quả:

- Tổng diện tích cây ăn quả thực hiện liên kết với Tập đoàn Lộc Trời đến năm 2025: 22.290 ha; toàn bộ sản phẩm cây ăn quả trong chuỗi liên kết được sản xuất theo các tiêu chuẩn (VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ,...). Trong đó: Năm 2021: 6.640 ha; năm 2022: 11.740 ha; năm 2023: 15.180 ha; năm 2024: 18.430 ha; năm 2025: 22.290 ha.

- Chuỗi liên kết được triển khai trên địa bàn: Thành phố Pleiku, thị xã Ayun Pa, Krông Pa, Kông Chro, Đak Pơ, Ia Pa, Chư Prông, Chư Sê, Ia Grai, Chư Pưh, Mang Yang, Đak Đoa, Đức Cơ, Chư Păh, Kbang, cụ thể:

+ Năm 2021: Tổng diện tích cây ăn quả liên kết: 6.640 ha (Thành phố Pleiku: 200 ha; thị xã Ayun Pa: 50 ha; Krông Pa: 200 ha; Kông Chro: 790 ha; Đak Pơ: 370 ha; Ia Pa: 60 ha; Chư Prông: 100 ha; Chư Sê: 500 ha; Ia Grai: 620 ha; Chư Pưh: 1.000 ha; Mang Yang 1.000 ha; Đak Đoa: 500 ha; Đức Cơ: 300 ha; Chư Păh: 900 ha; Kbang: 50 ha).

+ Năm 2022: Tổng diện tích cây ăn quả liên kết: 11.740 ha (Thành phố Pleiku: 200 ha; Thị xã Ayun Pa: 50 ha; Krông Pa: 200 ha; Kông Chro: 1.118 ha; Đak Pơ: 572 ha; Ia Pa: 100 ha; Chư Prông: 500 ha; Chư Sê: 600 ha; Ia Grai: 1.150 ha; Chư Pưh:

2.000 ha; Mang Yang 2.000 ha; Đak Đoa: 2.000 ha; Đức Cơ: 300 ha; Chư Păh: 900 ha; Kbang: 50 ha).

+ Năm 2023: Tổng diện tích cây ăn quả liên kết: 15.180 ha (Thành phố Pleiku: 200 ha; thị xã Ayun Pa: 50 ha; Krông Pa: 300 ha; Kông Chro: 1.306 ha; Đak Pơ: 674 ha; Ia Pa: 200 ha; Chư Prông: 1.000 ha; Chư Sê: 1.000 ha; Ia Grai: 1.700 ha; Chư Pưh: 2.000 ha; Mang Yang 3.000 ha; Đak Đoa: 2.500 ha; Đức Cơ: 300 ha; Chư Păh: 900 ha; Kbang: 50 ha).

+ Năm 2024: Tổng diện tích cây ăn quả liên kết: 18.430 ha (Thành phố Pleiku: 200 ha; thị xã Ayun Pa: 54 ha; Krông Pa: 400 ha; Kông Chro: 1.500 ha; Đak Pơ: 1.076 ha; Ia Pa: 300 ha; Chư Prông: 1.200 ha; Chư Sê: 1.500 ha; Ia Grai: 1.950 ha; Chư Pưh: 2.000 ha; Mang Yang 4.000 ha; Đak Đoa: 3.000 ha; Đức Cơ: 300 ha; Chư Păh: 900 ha; Kbang: 50 ha).

+ Năm 2025: Tổng diện tích cây ăn quả liên kết: 22.290 ha (Thành phố Pleiku: 300 ha; thị xã Ayun Pa: 112 ha; Krông Pa: 1.000 ha; Kông Chro: 1.700 ha; Đak Pơ: 1.078 ha; Ia Pa: 500 ha; Chư Prông: 1.500 ha; Chư Sê: 2.000 ha; Ia Grai: 2.350 ha; Chư Pưh: 2.000 ha; Mang Yang 5.000 ha; Đak Đoa: 3.500 ha; Đức Cơ: 300 ha; Chư Păh: 900 ha; Kbang: 50 ha).

1.6. Hình thành chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ măng tây:

- Tổng diện tích măng tây thực hiện liên kết với Tập đoàn Lộc Trời đến năm 2025: 210 ha; toàn bộ sản phẩm măng tây trong chuỗi liên kết được sản xuất theo các tiêu chuẩn (VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ,...). Trong đó: Năm 2021: 50 ha; năm 2022: 100 ha; năm 2023: 140 ha; năm 2024: 180 ha; năm 2025: 210 ha.

- Chuỗi liên kết được triển khai trên địa bàn: Thành phố Pleiku, thị xã Tx.An Khê, Kông Chro, Đak Pơ, Chư Prông, Chư Sê, Chư Pưh, Mang Yang, Đak Đoa, Chư Păh, cụ thể:

+ Năm 2021: Tổng diện tích rau được liên kết: 50 ha (Thành phố Pleiku: 5 ha; thị xã An Khê: 15 ha; Kông Chro: 10 ha; Đak Pơ: 3 ha; Chư Prông: 3 ha; Chư Sê: 2 ha; Chư Pưh: 3 ha; Mang Yang: 2 ha; Đak Đoa: 4 ha; Chư Păh: 3 ha).

+ Năm 2022: Tổng diện tích rau được liên kết: 100 ha (Thành phố Pleiku: 5 ha; thị xã An Khê: 28 ha; Kông Chro: 33 ha; Đak Pơ: 7 ha; Chư Prông: 4 ha; Chư Sê: 3 ha; Chư Pưh: 5 ha; Mang Yang: 5 ha; Đak Đoa: 6 ha; Chư Păh: 4 ha).

+ Năm 2023: Tổng diện tích rau được liên kết: 140 ha (Thành phố Pleiku: 5 ha; thị xã An Khê: 41 ha; Kông Chro: 50 ha; Đak Pơ: 14 ha; Chư Prông: 4 ha; Chư Sê: 3 ha; Chư Pưh: 7 ha; Mang Yang: 5 ha; Đak Đoa: 6 ha; Chư Păh: 5 ha).

+ Năm 2024: Tổng diện tích rau được liên kết: 180 ha (Thành phố Pleiku: 5 ha; thị xã An Khê: 54 ha; Kông Chro: 70 ha; Đak Pơ: 18 ha; Chư Prông: 4 ha; Chư Sê: 3 ha; Chư Pưh: 9 ha; Mang Yang: 5 ha; Đak Đoa: 6 ha; Chư Păh: 6 ha).

+ Năm 2025: Tổng diện tích rau được liên kết: 210 ha (Thành phố Pleiku: 5 ha; thị xã An Khê: 67 ha; Kông Chro: 80 ha; Đak Pơ: 23 ha; Chư Prông: 4 ha; Chư Sê: 3 ha; Chư Pưh: 10 ha; Mang Yang: 5 ha; Đak Đoa: 6 ha; Chư Păh: 7 ha).

1.7. Hình thành chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ rau:

- Tổng diện tích rau thực hiện liên kết với Tập đoàn Lộc Trời đến năm 2025: 500 ha; toàn bộ sản phẩm rau trong chuỗi liên kết được sản xuất theo các tiêu chuẩn (VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ,...). Trong đó: Năm 2021: 360 ha; năm 2022: 460 ha;

năm 2023: 480 ha; năm 2024: 490 ha; năm 2025: 500 ha.

- Chuỗi liên kết được triển khai trên địa bàn: Thành phố Pleiku, thị xã Ayun Pa, Kông Chro, Đak Pơ, Ia Pa, Ia Grai, Đak Đoa, Kbang, cụ thể:

+ Năm 2021: Tổng diện tích rau được liên kết: 360 ha (Thành phố Pleiku: 140 ha; thị xã Ayun Pa: 25 ha; Kông Chro: 16 ha; Đak Pơ: 27 ha; Ia Pa: 10 ha; Ia Grai: 30 ha; Đak Đoa: 20 ha; Kbang: 92 ha).

+ Năm 2022: Tổng diện tích rau được liên kết: 460 ha (Thành phố Pleiku: 140 ha; thị xã Ayun Pa: 25 ha; Kông Chro: 18 ha; Đak Pơ: 30 ha; Ia Pa: 10 ha; Ia Grai: 35 ha; Đak Đoa: 110 ha; Kbang: 92 ha).

+ Năm 2023: Tổng diện tích rau được liên kết: 480 ha (Thành phố Pleiku: 140 ha; thị xã Ayun Pa: 25 ha; Kông Chro: 22 ha; Đak Pơ: 41 ha; Ia Pa: 10 ha; Ia Grai: 40 ha; Đak Đoa: 110 ha; Kbang: 92 ha).

+ Năm 2024: Tổng diện tích rau được liên kết: 490 ha (Thành phố Pleiku: 140 ha; thị xã Ayun Pa: 25 ha; Kông Chro: 22 ha; Đak Pơ: 46 ha; Ia Pa: 10 ha; Ia Grai: 45 ha; Đak Đoa: 110 ha; Kbang: 92 ha).

+ Năm 2025: Tổng diện tích rau được liên kết: 500 ha (Thành phố Pleiku: 140 ha; thị xã Ayun Pa: 25 ha; Kông Chro: 22 ha; Đak Pơ: 51 ha; Ia Pa: 10 ha; Ia Grai: 50 ha; Đak Đoa: 110 ha; Kbang: 92 ha).

2. Đối với chương trình hỗ trợ công tác trồng rừng: Tập đoàn Lộc Trời sẽ đề xuất triển khai Chương trình hợp tác riêng.

3. Các dịch vụ Tập đoàn Lộc Trời triển khai *(Có phụ lục số IV kèm theo).*

4. Tập đoàn Lộc Trời triển khai các dự án:

a) Thành lập Trung tâm Nghiên cứu và Cung ứng cây giống rau, hoa và cây ăn quả Tây Nguyên tại thị xã An Khê:

- Tổng diện tích Trung tâm 57,2 ha; Trung tâm thực hiện cung cấp giống rau, hoa và cây ăn quả chất lượng cao.

- Năm 2021: Tập đoàn Lộc Trời có kế hoạch đầu tư: (1) Xây dựng cơ sở hạ tầng: Văn phòng làm việc, Xưởng phối trộn, Kho vật tư, Nhà điều hành tưới, khu tập kết rác thải, Khu tập kết giá thể, Nhà tập thể, Nhà bảo vệ, khu giữ xe; (2) Khu vực sản xuất gia công cây giống; (3) Khu vực sản xuất cây măng tây; (4) Khu vực nghiên cứu, khảo nghiệm.

b) Đầu tư cơ sở sản xuất lúa giống, xây dựng kho và cơ sở sơ chế lúa trên địa bàn huyện Phú Thiện: Tập đoàn Lộc Trời đầu tư sản xuất giống lúa chất lượng cao; đầu tư xây dựng kho; cơ sở sơ chế lúa phục vụ phát triển vùng lúa chất lượng cao, bền vững.

(Có Phụ lục số V kèm theo)

5. Hỗ trợ Hợp tác xã nông nghiệp:

- Tập đoàn Lộc Trời cử cán bộ hỗ trợ các Hợp tác xã nông nghiệp trên toàn tỉnh về kỹ thuật sản xuất nông, lâm nghiệp và công tác quản lý hợp tác xã nông nghiệp,...(chi phí do Tập đoàn Lộc Trời hỗ trợ).

- Đề xuất, Tập đoàn Lộc Trời hỗ trợ mỗi huyện, thị xã, thành phố 02 cán bộ của Tập đoàn về làm việc tại 02 Hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn (đảm đương vị trí Phó Giám đốc Hợp tác xã và Tập đoàn Lộc Trời trả lương cho 02 cán bộ trong 01

năm). Tổng số hợp tác xã triển khai mô hình này là 34 hợp tác xã trong năm 2021. Những năm tiếp theo sẽ đánh giá và nhân rộng ra toàn bộ các hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tập đoàn Lộc Trời hình thành các Hợp tác xã Lộc Trời kiểu mới để liên kết với các Hợp tác xã, nông dân trên địa bàn tỉnh, triển khai hiệu quả các chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

6. Hình thành liên kết:

- Tập đoàn Lộc Trời tổ chức thực hiện ký hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản với các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác và nông hội theo các đơn hàng Tập đoàn Lộc Trời có được với các đối tác thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Tập đoàn Lộc Trời đầu tư toàn bộ giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật có chất lượng cao với giá phù hợp và công khai minh bạch.

- Tập đoàn Lộc Trời tập huấn, hướng dẫn quy trình sản xuất cho hợp tác xã, tổ hợp tác, nông hội và người dân trực tiếp sản xuất, kể cả sản xuất theo tiêu chuẩn. Chịu trách nhiệm triển khai các thủ tục công nhận sản xuất theo tiêu chuẩn, truy xuất nguồn gốc sản phẩm trong chuỗi liên kết.

- Tập đoàn Lộc Trời thực hiện hỗ trợ và liên kết triển khai các dịch vụ phân tích thổ nhưỡng, tư vấn kế hoạch bố trí sản xuất, các dịch vụ phòng trừ sâu bệnh bằng công nghệ máy bay không người lái cho các hợp tác xã, doanh nghiệp.

- Tập đoàn Lộc Trời hướng dẫn hợp tác xã, tổ hợp tác, nông hội và người dân về quy trình sản xuất để sản xuất đảm bảo chất lượng theo yêu cầu.

- Tổ chức thu mua hoặc liên kết với doanh nghiệp khác thu mua nông sản cho người dân theo mô hình hợp tác xã kiểu mới đảm bảo lợi nhuận trên đơn vị diện tích cụ thể.

7. Về phối hợp hỗ trợ tổ chức sản xuất theo hình thức liên kết chuỗi giá trị bền vững: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (PTNT), Tập đoàn Lộc Trời cùng công chức, viên chức các Phòng Kinh tế, Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp các huyện, thị xã, thành phố thực hiện thường xuyên công tác chỉ đạo, hỗ trợ sản xuất trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố đến từng khu vực cánh đồng sản xuất và thường xuyên thực hiện Chương trình cùng Nông dân ra đồng ít nhất 02 lần/tháng.

8. Nội dung triển khai trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố: *(Có Biểu chi tiết kèm theo Kế hoạch này).*

V. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Nông nghiệp và PTNT:

- Là đầu mối thường trực đồng hành cùng Tập đoàn Lộc Trời để tham gia, khảo sát và triển khai các nội dung của Kế hoạch.

- Phối hợp chặt chẽ với Tập đoàn Lộc Trời, các sở, ngành, địa phương liên quan triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch triển khai thực hiện chương trình hợp tác, kịp thời tháo gỡ và đề xuất tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

- Chủ trì triển khai công tác tập huấn, tuyên truyền về Chương trình liên kết Chuỗi giá trị sản xuất - tiêu thụ sản phẩm để người dân, hợp tác xã nhận thức được

lợi ích của việc liên kết để tích cực tham gia.

- Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và năm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện, báo cáo về UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh để theo dõi, chỉ đạo.

- Hàng năm phối hợp với Tập đoàn Lộc Trời tham mưu UBND tỉnh tổ chức sơ kết đánh giá kết quả Chương trình hợp tác.

2. Đề nghị Tập đoàn Lộc Trời:

- Xây dựng Kế hoạch đi khảo sát, làm việc cụ thể với từng hợp tác xã, tổ hợp tác, nông hội, doanh nghiệp đã đăng ký liên kết trên địa bàn toàn tỉnh ngay sau khi ban hành Kế hoạch này. Xây dựng Kế hoạch triển khai trên địa bàn từng huyện, thị xã, thành phố (Kế hoạch nêu rõ địa điểm đầu tư, nhân lực, vốn, quy trình kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng, thị trường tiêu thụ,...)

- Hỗ trợ, tư vấn các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác và nông hội tham gia chuỗi liên kết về kỹ thuật sản xuất nông lâm sản; cung ứng toàn bộ vật tư nông nghiệp và cung ứng các dịch vụ nông lâm nghiệp chất lượng cao vào sản xuất, nhất là đưa các dịch vụ nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao triển khai trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố. Sản phẩm trong các chuỗi liên kết được sản xuất theo tiêu chuẩn chất lượng và bao tiêu toàn bộ sản phẩm trong chuỗi liên kết, đảm bảo hài hòa lợi ích cho các bên tham gia liên kết. Hỗ trợ quảng bá, tiêu thụ sản phẩm có uy tín chất lượng, sản phẩm OCOP của tỉnh Gia Lai ra thị trường trong nước và thế giới.

- Tập đoàn Lộc Trời hỗ trợ, giới thiệu các doanh nghiệp để tiêu thụ các sản phẩm ngoài chuỗi liên kết của hợp tác xã, tổ hợp tác, nông hội và doanh nghiệp; hỗ trợ tư vấn phát triển du lịch nông nghiệp trên địa bàn tỉnh và các dịch vụ nông nghiệp công nghệ cao.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT và các Sở, ban, ngành, địa phương triển khai công tác tập huấn, tuyên truyền về Chương trình liên kết với Tập đoàn Lộc Trời.

- Phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, địa phương để triển khai hiệu quả, thiết thực các nội dung cam kết.

- Đề nghị Tập đoàn Lộc Trời có kế hoạch khảo sát và đề xuất triển khai dự án xây dựng kho nông sản và tiến tới xây dựng nhà máy sơ chế, chế biến nông sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và năm tổng hợp báo cáo kết quả về Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

3. Đề nghị các sở, ban, ngành: Phối hợp, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho Tập đoàn Lộc Trời, Sở Nông nghiệp và PTNT triển khai các nội dung liên kết trên địa bàn tỉnh. Nhất là về đề xuất chủ trương xây dựng Trung tâm Nghiên cứu và Cung ứng cây giống rau, hoa và cây ăn quả Tây Nguyên tại thị xã An Khê sớm đưa vào hoạt động trong năm 2021 và sớm triển khai sản xuất lúa giống chất lượng cao, đầu tư xây dựng kho, cơ sở sơ chế lúa trên địa bàn huyện Phú thiện trong năm 2021.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Chỉ đạo rà soát, có kế hoạch triển khai cụ thể Kế hoạch trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố 5 năm và hàng năm. Chuyển đổi phần diện tích cây trồng kém hiệu quả (điều, mía, sắn, lúa, cao su, hồ tiêu) sang trồng cây có hiệu quả kinh tế cao hơn như: cây ăn quả, rau,... hình thành chuỗi liên kết với Tập đoàn Lộc Trời, cụ thể:

+ Đến năm 2025: Các địa phương chuyển đổi toàn bộ 15.000 ha cao su kém hiệu quả; 2.000 ha điều kém hiệu quả, nhất là tại 03 huyện biên giới của tỉnh (Ia Grai, Đức Cơ và Chư Prông); 1.950 ha hồ tiêu kém hiệu quả; 4.150 ha mía kém hiệu quả; 10.000 ha sắn kém hiệu quả; 6.800 ha đất lúa, cây hàng năm kém hiệu quả sang trồng cây ăn quả, rau, hoa, dược liệu có liên kết sản xuất theo chuỗi với Tập đoàn Lộc Trời.

+ UBND thành phố Pleiku và UBND huyện Đak Đoa: Chuyển đổi 1.890 ha đất lúa kém hiệu quả (trong đó 500 ha tại cánh đồng xã An Phú; 1.390 ha thuộc xã Glar, Adơk và thị trấn Đak Đoa) sang trồng rau, hoa, cây ăn quả, ngô sinh khối,... hình thành chuỗi liên kết với Tập đoàn Lộc Trời. Đầu tư làm mới và sửa chữa, nâng cấp đập dâng, trạm bơm và hệ thống kênh mương nội đồng phục vụ tưới tiêu cho sản xuất thuộc địa bàn xã An Phú - thành phố Pleiku và cánh đồng Glar, Adơk, thị trấn Đak Đoa huyện Đak Đoa.

- Cử lãnh đạo UBND huyện, thị xã, thành phố (Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND) làm đầu mối để triển khai trên địa bàn.

- Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng Kinh tế và Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp thường xuyên cùng với Tập đoàn Lộc Trời tham gia, khảo sát và triển khai các nội dung của Kế hoạch.

- Thành lập Tổ công tác của huyện, thị xã, thành phố và huy động công chức, viên chức Ngành Nông nghiệp và PTNT hàng ngày phối hợp với Tập đoàn Lộc Trời triển khai kế hoạch phục vụ phát triển ngành Nông nghiệp và PTNT của địa phương nhanh và bền vững.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tổ chức tốt công tác tuyên truyền về lợi ích của việc liên kết chuỗi giá trị để người dân, hợp tác xã thay đổi nhận thức và tích cực tham gia.

- Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và năm tổng hợp báo cáo kết quả về Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Phối hợp với Tập đoàn Lộc Trời để triển khai liên kết trên địa bàn, tích cực tuyên truyền vận động người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, nông hội trên địa bàn tham gia vào chuỗi liên kết, thiết thực, hiệu quả, rõ nét.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình hợp tác xây dựng chuỗi liên kết trong sản xuất - tiêu thụ nông sản giữa tỉnh Gia Lai và Tập đoàn Lộc Trời giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Đề nghị Tập đoàn Lộc Trời; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các sở, ban, ngành liên quan; các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, nông hội và tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Tập đoàn Lộc Trời;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Giám đốc, các PGĐ, các đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỈNH GIA LAI

Lưu Trung Nghĩa

Phụ lục: I

BIỂU DIỆN TÍCH LIÊN KẾT SẢN XUẤT

(Ban hành kèm theo Quyết định số 309 /QĐ-SNNPTNT ngày 19 /5/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Gia Lai)

ĐVT: Ha

STT	Huyện, thị xã, thành phố	Giai đoạn 2021-2025				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
Tổng		**40.000**	**57.000**	**71.000**	**88.000**	**110.000**
1	Tp.Pleiku	3.145	3.205	3.205	3.705	4.305
2	Tx.Ayun Pa	1.525	1.575	1.575	1.579	1.637
3	Tx.An Khê	215	228	291	354	377
4	Krông Pa	1.400	1.450	1.700	2.350	3.600
5	Kông Chro	1.166	1.569	1.828	2.092	2.302
6	Đak Pơ	500	719	849	1.270	1.292
7	Ia Pa	5.170	5.210	5.810	6.410	7.010
8	Phú Thiện	500	2.500	3.000	4.000	5.000
9	Chư Prông	2.153	3.554	5.554	7.754	9.554
10	Chư Sê	1.102	2.603	3.503	5.003	6.503
11	Ia Grai	3.150	4.685	6.240	7.995	9.900
12	Chư Pưh	1.203	2.495	2.737	3.279	3.810
13	Mang Yang	1.952	3.555	5.555	8.055	10.395
14	Đak Đoa	10.724	15.916	19.916	22.416	27.916
15	Đức Cơ	2.450	2.650	2.950	3.450	4.610
16	Chư Păh	3.103	3.844	4.545	6.046	9.047
17	Kbang	542	1.242	1.742	2.242	2.742

Phụ lục: II

BIỂU CÁC CHUỖI LIÊN KẾT VỚI TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 309 /QĐ-SNNPTNT ngày 19 /5/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Gia Lai)

ĐVT: Ha

STT	Nội dung liên kết	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
Tổng		**40.000**	**57.000**	**71.000**	**88.000**	**110.000**
1	Chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ Cà phê	19.300	24.200	30.500	37.000	47.000
2	Chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ Hồ tiêu	50	1.000	1.000	1.000	1.000
3	Chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ Lúa	10.600	16.000	20.000	27.000	35.000
4	Chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ Cây ăn quả	6.640	11.740	15.180	18.430	22.290
5	Chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ Măng tây	50	100	140	180	210
6	Chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ Rau	360	460	480	490	500
7	Chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ Ngô sinh khối	3.000	3.500	3.700	3.900	4.000

Phụ lục: III

BIỂU DIỆN TÍCH LIÊN KẾT SẢN XUẤT, TIÊU THỤ NÔNG SẢN CỦA TỈNH GIA LAI VỚI TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 509 /QĐ-SNNPTNT ngày 19 /5/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Gia Lai)

Đơn vị tính: Ha

STT	Địa phương / Loại cây trồng	1 Pleiku	2 Ayun Pa	3 An Khê	4 Krông Pa	5 Kông Chro	6 Đak Pơ	7 Ia Pa	8 Phú Thiện	9 Chư Prông	10 Chư Sê	11 Ia Grai	12 Chư Pưh	13 Mang Yang	14 Đak Đoa	15 Đức Cơ	16 Chư Păh	17 Kbang	Tổng cộng
Năm 2021		**3.145**	**1.525**	**215**	**1.400**	**1.166**	**500**	**5.170**	**500**	**2.153**	**1.102**	**3.150**	**1.203**	**1.952**	**10.724**	**2.450**	**3.103**	**542**	**40.000**
1	Cà phê	1.000								1.500		2.000		500	10.000	2.000	2.000	300	19.300
2	Hồ tiêu										50								50
3	Lúa	1.500	1.050		800			5.000	500	500	50	500	50	400	100	50	100		10.600
4	Cây ăn quả	200	50		200	790	370	60		100	500	620	1.000	1.000	500	300	900	50	6.640
5	Ngô sinh khối	300	400	200	400	350	100	100		50	500		150	50	100	100	100	100	3.000
6	Măng tây	5		15		10	3			3	2		3	2	4		3		50
7	Rau các loại	140	25			16	27	10				30			20			92	360
Năm 2022		**3.205**	**1.575**	**228**	**1.450**	**1.569**	**719**	**5.210**	**2.500**	**3.554**	**2.603**	**4.685**	**2.495**	**3.555**	**15.916**	**2.650**	**3.844**	**1.242**	**57.000**
1	Cà phê	1.000								2.000		2.500		1.000	12.000	2.200	2.500	1.000	24.200
2	Hồ tiêu										1.000								1.000
3	Lúa	1.500	1.050		800			5.000	2.500	1.000	500	1.000	300	500	1.500	50	300		16.000
4	Cây ăn quả	200	50		200	1.118	572	100		500	600	1.150	2.000	2.000	2.000	300	900	50	11.740
5	Ngô sinh khối	360	450	200	450	400	110	100		50	500		190	50	300	100	140	100	3.500
6	Măng tây	5		28		33	7			4	3		5	5	6		4		100
7	Rau các loại	140	25			18	30	10				35			110			92	460
Năm 2023		**3.205**	**1.575**	**291**	**1.700**	**1.828**	**849**	**5.810**	**3.000**	**5.554**	**3.503**	**6.240**	**2.737**	**5.555**	**19.916**	**2.950**	**4.545**	**1.742**	**71.000**
1	Cà phê	1.000								3.000		3.000		1.500	15.000	2.500	3.000	1.500	30.500
2	Hồ tiêu										1.000								1.000
3	Lúa	1.500	1.050		900			5.500	3.000	1.500	1.000	1.500	500	1.000	2.000	50	500		20.000
4	Cây ăn quả	200	50		300	1.306	674	200		1.000	1.000	1.700	2.000	3.000	2.500	300	900	50	15.180
5	Ngô sinh khối	360	450	250	500	450	120	100		50	500		230	50	300	100	140	100	3.700
6	Măng tây	5		41		50	14			4	3		7	5	6		5		140
7	Rau các loại	140	25			22	41	10				40			110			92	480
Năm 2024		**3.705**	**1.579**	**354**	**2.350**	**2.092**	**1.270**	**6.410**	**4.000**	**7.754**	**5.003**	**7.995**	**3.279**	**8.055**	**22.416**	**3.450**	**6.046**	**2.242**	**88.000**
1	Cà phê	1.500								4.500		4.000		2.000	16.000	3.000	4.000	2.000	37.000
2	Hồ tiêu										1.000								1.000
3	Lúa	1.500	1.050		1.400			6.000	4.000	2.000	2.000	2.000	1.000	2.000	3.000	50	1.000		27.000
4	Cây ăn quả	200	54		400	1.500	1.076	300		1.200	1.500	1.950	2.000	4.000	3.000	300	900	50	18.430
5	Ngô sinh khối	360	450	300	550	500	130	100		50	500		270	50	300	100	140	100	3.900
6	Măng tây	5		54		70	18			4	3		9	5	6		6		180
7	Rau các loại	140	25			22	46	10				45			110			92	490
Năm 2025		**4.305**	**1.637**	**377**	**3.600**	**2.302**	**1.292**	**7.010**	**5.000**	**9.554**	**6.503**	**9.900**	**3.810**	**10.395**	**27.916**	**4.610**	**9.047**	**2.742**	**110.000**
1	Cà phê	2.000								5.000		5.000		2.340	20.000	4.160	6.000	2.500	47.000
2	Hồ tiêu										1.000								1.000
3	Lúa	1.500	1.050		2.000			6.400	5.000	3.000	3.000	2.500	1.500	3.000	4.000	50	2.000		35.000
4	Cây ăn quả	300	112		1.000	1.700	1.078	500		1.500	2.000	2.350	2.000	5.000	3.500	300	900	50	22.290
5	Ngô sinh khối	360	450	310	600	500	140	100		50	500		300	50	300	100	140	100	4.000
6	Măng tây	5		67		80	23			4	3		10	5	6		7		210
7	Rau các loại	140	25			22	51	10				50			110			92	500

Phụ lục: IV

CÁC DỊCH VỤ TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI TRIỂN KHAI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 309/QĐ-SNNPTNT ngày 19/5/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Gia Lai)

1. Cung cấp vật tư nông nghiệp có chất lượng cao (giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và một số trang thiết bị cho từng loại cây trồng trong chuỗi liên kết).

2. Cung cấp dịch vụ phun thuốc trừ sâu bằng máy bay không người lái.

3. Tư vấn miễn phí dịch vụ kỹ thuật cây trồng (phòng trừ sâu bệnh, tăng năng suất, tăng lợi nhuận trên đơn vị diện tích).

4. Hệ thống phân phối thuốc bảo vệ thực vật, giống cây trồng, phân bón uy tín, chất lượng (đối với hệ thống đại lý phân bón, thuốc bảo vệ thực vật của Tập đoàn Lộc Trời).

5. Hỗ trợ miễn phí nhân sự trong quản lý và đào tạo đối với nguồn nhân lực Hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Ghi chú: Các hoạt động dịch vụ được thực hiện theo quy định pháp luật có liên quan.

Phụ lục: V

DỰ ÁN TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI TRIỂN KHAI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 309/QĐ-SNNPTNT ngày 19 /5/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Gia Lai)

1. Dự án hình thành Trung tâm Nghiên cứu và Cung ứng cây giống rau, hoa và cây ăn quả Tây Nguyên tại thị xã An Khê.

2. Dự án hình thành cơ sở sản xuất lúa giống, xây dựng kho và cơ sở sơ chế lúa trên địa bàn huyện Phú Thiện.

(Trình tự thực hiện dự án: được thực hiện theo Quyết định số 546/QĐ-UBND ngày 30/11/2018 của UBND tỉnh về ban hành quy định trình tự thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Gia Lai).

Biểu 01: KẾ HOẠCH THỰC HIỆN LIÊN KẾT SẢN XUẤT GẮN VỚI TIÊU THỤ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP VỚI TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI GIAI ĐOẠN 2021-2025 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ PLEIKU

(Ban hành kèm theo Quyết định số 309 /QĐ-SNNPTNT ngày 19 /5/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Gia Lai)

Đơn vị tính: Ha

STT	Nội dung liên kết	Đơn vị liên kết	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Địa điểm
Tổng cộng			**3.145**	**3.205**	**3.205**	**3.705**	**4.305**	
1	Chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ lúa	Tập đoàn Lộc trời liên kết với HTX/THT trên địa bàn thành phố Pleiku	1.500	1.500	1.500	1.500	1.500	Triển khai trên địa bàn thành phố Pleiku
2	Chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ cà phê	Tập đoàn Lộc trời liên kết với HTX/THT trên địa bàn thành phố Pleiku	1.000	1.000	1.000	1.500	2.000	Triển khai trên địa bàn thành phố Pleiku
3	Chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ ngô sinh khối	Tập đoàn Lộc trời liên kết với HTX/THT trên địa bàn thành phố Pleiku	300	360	360	360	360	Trên địa bàn cánh đồng xã An Phú
4	Chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ rau		140	140	140	140	140	Trên địa bàn cánh đồng xã An Phú
4	Chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ cây ăn quả	Tập đoàn Lộc trời liên kết với HTX/THT trên địa bàn thành phố Pleiku	200	200	200	200	300	Triển khai trên địa bàn thành phố Pleiku
5	Chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ Măng tây	Tập đoàn Lộc trời liên kết với HTX/THT trên địa bàn thành phố Pleiku	5	5	5	5	5	Trên địa bàn xã An Phú

Biểu 02: KẾ HOẠCH THỰC HIỆN LIÊN KẾT SẢN XUẤT GẮN VỚI TIÊU THỤ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP VỚI TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI GIAI ĐOẠN 2021-2025 TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ AYUN PA

(Ban hành kèm theo Quyết định số 309 /QĐ-SNNPTNT ngày 19 /5/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Gia Lai)

Đơn vị tính: Ha

STT	Nội dung liên kết	Đơn vị liên kết	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Địa điểm
Tổng			**1.525**	**1.575**	**1.575**	**1.579**	**1.637**	
1	Chuỗi liên kết sản xuất lúa thương phẩm có năng suất, chất lượng cao	Tại 05 HTX NN: Phú Lợi, Minh Hòa, Thống Nhất, Quyết Thắng và Tín Lập	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	Trên địa bàn thị xã
2	Chuỗi liên kết sản xuất lúa giống năng suất, chất lượng cao	Tại 05 HTX NN: Phú Lợi, Minh Hòa, Thống Nhất, Quyết Thắng và Tín Lập	50	50	50	50	50	Trên địa bàn thị xã
3	Chuỗi liên kết sản xuất trồng ngô sinh khối làm thức ăn cho chăn nuôi	Tại 03 HTX NN Thống Nhất, Quyết Thắng và Tín Lập	400	450	450	450	450	Trên địa bàn thị xã
4	Chuỗi liên kết sản xuất rau sạch, an toàn có ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất	Tại 05 HTX NN: Phú Lợi, Minh Hòa, Thống Nhất, Quyết Thắng và Tín Lập	25	25	25	25	25	Trên địa bàn thị xã
5	Chuỗi liên kết sản xuất tiêu thụ cây ăn quả	Tại 02 HTX NN Quyết Thắng và Tín Lập	50	50	50	54	112	Trên địa bàn thị xã

Biểu 03: KẾ HOẠCH THỰC HIỆN LIÊN KẾT SẢN XUẤT GẮN VỚI TIÊU THỤ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP VỚI TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI GIAI ĐOẠN 2021-2025 TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ AN KHÊ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 309 /QĐ-SNNPTNT ngày 19 /5/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Gia Lai)

Đơn vị tính: Ha

STT	Nội dung liên kết	Đơn vị liên kết	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Địa điểm
Tổng			**215**	**228**	**291**	**354**	**377**	
1	Chuỗi sản xuất - tiêu thụ Măng tây	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với các HTX/THT và nông hội	15	28	41	54	67	Tại các xã, phường của thị xã An Khê
2	Chuỗi sản xuất - tiêu thụ ngô sinh khối	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với các HTX/THT và nông hội	200	200	250	300	310	Tại các xã, phường của thị xã An Khê
3	Thành lập Trung tâm Nghiên cứu và Cung ứng cây giống rau, hoa và cây ăn quả Tây Nguyên tại thị xã An Khê	Tập đoàn Lộc Trời	Năm 2021 Kế hoạch đầu tư: (1) Xây dựng cơ sở hạ tầng: Văn phòng làm việc, Xưởng phối trộn, Kho vật tư, Nhà điều hành tưới, khu tập kết rác thải, Khu tập kết giá thể, Nhà tập thể, Nhà bảo vệ, khu giữ xe; (2) Khu vực sản xuất gia công cây giống; (3) Khu vực sản xuất cây Măng Tây; (4) Khu vực nghiên cứu, khảo nghiệm					Thị xã An Khê

Biểu 04: KẾ HOẠCH THỰC HIỆN LIÊN KẾT SẢN XUẤT GẮN VỚI TIÊU THỤ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP VỚI TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI GIAI ĐOẠN 2021-2025 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN KRÔNG PA

(Ban hành kèm theo Quyết định số 309 /QĐ-SNNPTNT ngày 19 /5/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Gia Lai)

Đơn vị tính: Ha

STT	Nội dung liên kết	Đơn vị liên kết	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Địa điểm
	Tổng		**1.400**	**1.450**	**1.700**	**2.350**	**3.600**	
1	Chuỗi liên kết phát triển sản xuất gắn với tiêu thụ lúa	Tập đoàn Lộc Trời tham gia liên kết với HTX/THT và nông hội triển khai liên kết	800	800	900	1.400	2.000	Triển khai trên địa bàn thị trấn Phú túc và các xã trồng lúa nước của huyện
2	Chuỗi liên kết phát triển sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm từ Cây Ngô sinh khối	Tập đoàn Lộc Trời tham gia liên kết với HTX/THT và nông hội triển khai liên kết	400	450	500	550	600	Triển khai trên địa bàn thị trấn Phú túc và các xã của huyện
3	Chuỗi liên kết phát triển sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm cây ăn quả (dứa, chuối, na,..)	Tập đoàn Lộc Trời tham gia liên kết với HTX/THT và nông hội triển khai liên kết	200	200	300	400	1.000	Triển khai trên địa bàn thị trấn Phú túc và các xã của huyện

Biểu 05: KẾ HOẠCH THỰC HIỆN LIÊN KẾT SẢN XUẤT GẮN VỚI TIÊU THỤ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP VỚI TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI GIAI ĐOẠN 2021-2025 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN KÔNG CHRO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 309 /QĐ-SNNPTNT ngày 19 /5/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Gia Lai)

Đơn vị tính: Ha

STT	Nội dung liên kết	Đơn vị liên kết	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Địa điểm
	Tổng cộng		**1.166**	**1.569**	**1.828**	**2.092**	**2.302**	
1	Chuỗi liên kết phát triển sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm từ cây ngô sinh khối	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với các HTX/THT/nông hội	350	400	450	500	500	Trên địa bàn các xã, thị trấn của huyện
2	Chuỗi liên kết phát triển sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm từ cây măng tây	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với các HTX/THT/nông hội	10	33	50	70	80	Trên địa bàn các xã, thị trấn của huyện
3	Chuỗi dự án liên kết phát triển sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm từ ớt chuông	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với các HTX/THT/nông hội	16	18	22	22	22	Trên địa bàn các xã, thị trấn của huyện
4	Chuỗi liên kết phát triển sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm từ cây dứa	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với các HTX/THT/nông hội	200	300	400	500	600	Trên địa bàn các xã, thị trấn của huyện
5	Chuỗi liên kết phát triển sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm chanh dây	Nông hội làng Kướk, xã Sró	590	818	906	1.000	1.100	Trên địa bàn các xã, thị trấn của huyện

Biểu 06: KẾ HOẠCH THỰC HIỆN LIÊN KẾT SẢN XUẤT GẮN VỚI TIÊU THỤ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP VỚI TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI GIAI ĐOẠN 2021-2025 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN ĐAK PƠ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 309 /QĐ-SNNPTNT ngày 19 /5/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Gia Lai)

Đơn vị tính: Ha

STT	Nội dung liên kết	Đơn vị liên kết	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Địa điểm
Tổng			**500**	**719**	**849**	**1.270**	**1.292**	
1	Chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ Chanh dây, dứa,…	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với các HTX/THT và nông hội của huyện	300	500	600	1.000	1.000	Các xã và thị trấn trên địa bàn huyện
2	Chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ Na dai	Thành lập Nông hội	70	72	74	76	78	Xã Cư An
3	Chuỗi sản xuất - tiêu thụ Ngô sinh khối	HTX Nông nghiệp và Dịch vụ An Thành	100	110	120	130	140	Xã Ia Hội, Yang Bắc, Hà Tam, An Thành
4	Chuỗi sản xuất - tiêu thụ Măng tây	Hình thành Tổ hợp tác mới	3	7	14	18	23	Xã Hà Tam, Tân An, Cư An
5	Chuỗi sản xuất - tiêu thụ Bắp bao tử (Bắp rau)	HTX Nông nghiệp và Dịch vụ An Trường Phát	20	20	28	31	34	Xã Hà Tam, Tân An, Cư An và thị trấn Đak Pơ
6	Chuỗi sản xuất - tiêu thụ Ớt chuông	Hình thành Tổ hợp tác mới	3	5	7	8	9	Xã Tân An, Cư An
7	Chuỗi sản xuất - tiêu thụ rau Chân vịt	Hình thành Tổ hợp tác mới	4	5	6	7	8	Xã Yang Bắc

Biểu 07: KẾ HOẠCH THỰC HIỆN LIÊN KẾT SẢN XUẤT GẮN VỚI TIÊU THỤ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP VỚI TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI GIAI ĐOẠN 2021-2025 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN IA PA

(Ban hành kèm theo Quyết định số 309 /QĐ-SNNPTNT ngày 19 /5/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Gia Lai)

Đơn vị tính: Ha

STT	Nội dung liên kết	Đơn vị liên kết	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Địa điểm
	Tổng		**5.170**	**5.210**	**5.810**	**6.410**	**7.010**	
1	Chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ Lúa	Thành lập HTX Lộc Trời tham gia liên kết với các HTX trồng lúa trên địa bàn huyện Ia Pa	5.000	5.000	5.500	6.000	6.400	Xã Pờ Tó, Chư Răng, Ia Mrơn, Ia Trok
2	Chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ Ngô sinh khối	Tập đoàn Lộc trời liên kết với HTX/THT trên địa bàn huyện Ia Pa	100	100	100	100	100	Xã Ia Kdăm, Chư Mố, Ia Broăi, Ia Trok
3	Chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ cây ăn quả (dứa, na...)	Tập đoàn Lộc trời liên kết với HTX/THT trên địa bàn huyện Ia Pa	60	100	200	300	500	Xã Pờ Tó, Chư Răng, Kim Tân, Ia Mrơn, Ia Trok
4	Chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ rau	Tập đoàn Lộc trời liên kết với HTX/THT trên địa bàn huyện Ia Pa	10	10	10	10	10	Xã Ia Broăi, Ia Trok

Biểu 08: KẾ HOẠCH THỰC HIỆN LIÊN KẾT SẢN XUẤT GẮN VỚI TIÊU THỤ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP VỚI TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI GIAI ĐOẠN 2021-2025 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN PHÚ THIỆN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 309 /QĐ-SNNPTNT ngày 19 /5/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Gia Lai)

Đơn vị tính: Ha

STT	Nội dung liên kết	Đơn vị liên kết	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Địa điểm
1	Chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ Lúa chất lượng cao	Thành lập mới HTX Lộc Trời để liên kết với các HTX trồng lúa trên địa bàn huyện	500	2.500	3.000	4.000	5.000	Trên địa bàn các xã: Chư A Thai,Ia Sol, Ia Yeng, Ia Peng, Ia Piar, Ia Hao và thị trấn Phú Thiện.

Biểu 09: KẾ HOẠCH THỰC HIỆN LIÊN KẾT SẢN XUẤT GẮN VỚI TIÊU THỤ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP VỚI TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI GIAI ĐOẠN 2021-2025 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN CHƯ PRÔNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 309 /QĐ-SNNPTNT ngày 19 /5/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Gia Lai)

Đơn vị tính: Ha

STT	Nội dung liên kết	Đơn vị liên kết	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Địa điểm
	Tổng		**2.153**	**3.554**	**5.554**	**7.754**	**9.554**	
1	Chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ Cà phê	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với các HTX /THT/ nông hội trên địa bàn huyện	1.500	2.000	3.000	4.500	5.000	Các xã trên địa bàn huyện
2	Chuỗi sản xuất - tiêu thụ lúa	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với các HTX /THT/ nông hội trên địa bàn huyện	500	1.000	1.500	2.000	3.000	Các xã trên địa bàn huyện
3	Chuỗi sản xuất - tiêu thụ Chanh dây	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với các HTX /THT/ nông hội trên địa bàn huyện	100	500	1.000	1.200	1.500	Các xã trên địa bàn huyện
4	Chuỗi sản xuất - tiêu thụ măng tây	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với các HTX /THT/ nông hội trên địa bàn huyện	3	4	4	4	4	Các xã trên địa bàn huyện
5	Chuỗi sản xuất - tiêu thụ ngô sinh khối	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với các HTX /THT/ nông hội trên địa bàn huyện	50	50	50	50	50	Các xã trên địa bàn huyện

Biểu 10: KẾ HOẠCH THỰC HIỆN LIÊN KẾT SẢN XUẤT GẮN VỚI TIÊU THỤ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP VỚI TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI GIAI ĐOẠN 2021-2025 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN CHƯ SÊ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 509 /QĐ-SNNPTNT ngày 19 /5/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Gia Lai)

Đơn vị tính: Ha

STT	Nội dung liên kết	Đơn vị liên kết	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Địa điểm
Tổng			**1.102**	**2.603**	**3.503**	**5.003**	**6.503**	
1	Chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ Hồ tiêu	Thành lập mới HTX Lộc Trời để liên kết với các HTX trồng tiêu trên địa bàn huyện	50	1.000	1.000	1.000	1.000	Trên địa bàn huyện Chư Sê
2	Chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ cây ăn quả (chanh dây, dứa, sầu riêng,…)	Thành lập mới HTX Lộc Trời để liên kết với các HTX trồng tiêu trên địa bàn huyện	500	600	1.000	1.500	2.000	Trên địa bàn huyện Chư Sê
3	Chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ Ngô sinh khối	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với HTX/THT trên địa bàn huyện	500	500	500	500	500	Trên địa bàn huyện Chư Sê
4	Chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ măng tây	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với HTX/THT trên địa bàn huyện	2	3	3	3	3	Trên địa bàn huyện Chư Sê
5	Chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ lúa	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với HTX/THT trên địa	50	500	1000	2000	3000	Trên địa bàn huyện Chư Sê

Biểu 11: KẾ HOẠCH THỰC HIỆN LIÊN KẾT SẢN XUẤT GẮN VỚI TIÊU THỤ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP VỚI TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI GIAI ĐOẠN 2021-2025 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN IA GRAI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 309 /QĐ-SNNPTNT ngày 19 /5/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Gia Lai)

Đơn vị tính: Ha

STT	Nội dung liên kết	Đơn vị liên kết	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Địa điểm
Tổng			**3.150**	**4.685**	**6.240**	**7.995**	**9.900**	
1	Chuỗi liên kết Cung cấp Dịch vụ tái canh cà phê		2.000	2.500	3.000	4.000	5.000	Triển khai liên kết trên địa bàn các xã và thị trấn của huyện
2	Chuỗi liên kết phát triển sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm từ lúa nước	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với Tổ hợp tác dịch vụ nông nghiệp xã Ia Dêr và các HTX/THT/nông hội của huyện	500	1.000	1.500	2.000	2.500	Triển khai liên kết trên địa bàn các xã và thị trấn của huyện
3	Chuỗi liên kết phát triển sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm từ cây rau	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với Tổ hợp tác dịch vụ nông nghiệp xã Ia Dêr	30	35	40	45	50	Xã Ia Dêr
4	Chuỗi liên kết phát triển sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm từ cây sầu riêng	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với Hợp tác xã dịch vụ và nông nghiệp Nông nghiệp Ia tô (xã Ia Tô)	70	100	150	200	300	Xã Ia Tô
5	Chuỗi liên kết phát triển sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm từ cây chôm chôm	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với Hợp tác xã dịch vụ và nông nghiệp Nông nghiệp Ia tô (xã Ia Tô)	50	50	50	50	50	Xã Ia Tô
6	Chuỗi liên kết phát triển sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm từ cây chanh dây, dứa	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với các HTX/THT/nông hội của huyện	500	1.000	1.500	1.700	2.000	Triển khai liên kết trên địa bàn các xã và thị trấn của huyện

Biểu 12: KẾ HOẠCH THỰC HIỆN LIÊN KẾT SẢN XUẤT GẮN VỚI TIÊU THỤ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP VỚI TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI GIAI ĐOẠN 2021-2025 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN CHƯ PƯH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 309 /QĐ-SNNPTNT ngày 19 /5/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Gia Lai)

Đơn vị tính: Ha

STT	Nội dung liên kết	Đơn vị liên kết	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Địa điểm
Tổng			**1.203**	**2.495**	**2.737**	**3.279**	**3.810**	
1	Chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ Lúa	Tập đoàn Lộc Trời tham gia liên kết với các HTX/THT và nông hội trên địa bàn huyện	50	300	500	1.000	1.500	Các xã và thị trấn trên địa bàn huyện
2	Chuỗi sản xuất - tiêu thụ cây ăn quả (chanh dây, dứa, sầu riêng,…)	Tập đoàn Lộc Trời tham gia liên kết với các HTX/THT và nông hội trên địa bàn huyện	1.000	2.000	2.000	2.000	2.000	Các xã và thị trấn trên địa bàn huyện
3	Chuỗi sản xuất - tiêu thụ Măng tây	Tập đoàn Lộc Trời tham gia liên kết với các HTX/THT và nông hội trên địa bàn huyện	3	5	7	9	10	Các xã và thị trấn trên địa bàn huyện
4	Chuỗi sản xuất - tiêu thụ Ngô sinh khối	Tập đoàn Lộc Trời tham gia liên kết với các HTX/THT và nông hội trên địa bàn huyện	150	190	230	270	300	Các xã và thị trấn trên địa bàn huyện

Biểu 13: KẾ HOẠCH THỰC HIỆN LIÊN KẾT SẢN XUẤT GẮN VỚI TIÊU THỤ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP VỚI TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI GIAI ĐOẠN 2021-2025 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN MANG YANG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 309 /QĐ-SNNPTNT ngày 19 /5/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Gia Lai)

Đơn vị tính: Ha

STT	Nội dung liên kết	Đơn vị liên kết	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Địa điểm
Tổng			**1.952**	**3.555**	**5.555**	**8.055**	**10.395**	
1	Chuỗi liên kết phát triển sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm lúa HT1 và lúa Ba Chăm	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với HTX Dịch vụ Nông lâm nghiệp Quyết Tiến A Yun; HTX Nông nghiệp Đăk Trôi, Tổ hợp tác sản xuất lúa Ba Chăm	400	500	1.000	2.000	3.000	Xã A Yun, Đak Jơ Ta; Đăk Trôi, Đê Ar, Kon Chiêng, Lơ Pang, Kon Thụp
2	Chuỗi liên kết sản xuất tiêu thụ cà phê	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với các HTX/THT trên địa bàn huyện	500	1.000	1.500	2.000	2.340	Xã A Yun, Đak Jơ Ta; Đăk Trôi, Đê Ar, Kon Chiêng, Lơ Pang, Kon Thụp
2	Chuỗi liên kết phát triển sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm cây ăn trái (chanh dây, sầu riêng, mít, dứa, chuối,...)	HTX Dịch vụ Nông nghiệp Hùng Thơm, HTX Dịch vụ Nông nghiệp Đak Ta Ley, Tổ hợp tác	1.000	2.000	3.000	4.000	5.000	Xã H'Ra, Đak Ta Ley, Đak Djrăng, Đăk Yă, TT Kon Dong
3	Chuỗi liên kết phát triển sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm ngô sinh khối trên diện tích đất trồng lúa kém hiệu quả	Hình thành HTX/ Tổ hợp tác sản xuất ngô sinh khối	50	50	50	50	50	Các xã, thị trấn
4	Chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ măng tây	Hình thành HTX/Tổ hợp tác sản xuất măng tây	2	5	5	5	5	Các xã, thị trấn

Biểu 14: KẾ HOẠCH THỰC HIỆN LIÊN KẾT SẢN XUẤT GẮN VỚI TIÊU THỤ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP VỚI TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI GIAI ĐOẠN 2021-2025 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN ĐAK ĐOA

(Ban hành kèm theo Quyết định số 309 /QĐ-SNNPTNT ngày 19 /5/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Gia Lai)

Đơn vị tính: Ha

STT	Nội dung liên kết	Đơn vị liên kết	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Địa điểm
	Tổng		**10.724**	**15.916**	**19.916**	**22.416**	**27.916**	
1	Chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ Cà phê	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với HTX Nông nghiệp, Dịch vụ Nam Yang và các HTX, THT trên địa bàn huyện	10.000	12.000	15.000	16.000	20.000	Các xã trên địa bàn huyện
2	Chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ rau, cây ăn quả, ngô sinh khối, … tại cánh đồng Glar (Năm 2021: 100 ha ngô sinh khối; Giai đoạn 2022-2025: liên kết ổn định khoảng 300 ha ngô sinh khối; khoảng 1,000 ha cây ăn quả, khoảng 90 ha rau,..)	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với HTX Nông nghiệp, Dịch vụ Nam Yang và các HTX, THT trên địa bàn huyện	100	1.390	1.390	1.390	1.390	Trên địa bàn xã Glar, Adơk và thị trấn Đak Đoa
3	Chuỗi sản xuất - tiêu thụ Chanh dây	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với HTX Lam Anh và các HTX, THT trên địa bàn huyện	500	1.000	1.500	2.000	2.500	Các xã trên địa bàn huyện
4	Chuỗi sản xuất - tiêu thụ Bắp bao tử (Bắp rau)	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với HTX Lam Anh và các HTX, THT trên địa bàn huyện	20	20	20	20	20	Cánh đồng Glar
5	Chuỗi sản xuất - tiêu thụ măng tây	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với HTX , THT trên địa bàn huyện	4	6	6	6	6	Các xã trên địa bàn huyện
6	Chuỗi sản xuất - tiêu thụ lúa	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với HTX , THT trên địa bàn huyện	100	1.500	2.000	3.000	4.000	Các xã trên địa bàn huyện

Biểu 15: KẾ HOẠCH THỰC HIỆN LIÊN KẾT SẢN XUẤT GẮN VỚI TIÊU THỤ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP VỚI TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI GIAI ĐOẠN 2021-2025 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN ĐỨC CƠ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 309 /QĐ-SNNPTNT ngày 19 /5/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Gia Lai)

Đơn vị tính: Ha

STT	Nội dung liên kết	Đơn vị liên kết	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Địa điểm
Tổng			**2.450**	**2.650**	**2.950**	**3.450**	**4.610**	
1	Chuỗi liên kết phát triển sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm từ cà phê	Các doanh nghiệp, HTX tham gia liên kết: HTX xây dựng thương mại dịch vụ Phượng Hoàng; Công ty TNHH MTV Vân Đức; Nông hội cây ăn quả thị trấn Chư Ty	2.000	2.200	2.500	3.000	4.160	Xã Ia Kriêng, Ia Nan, Ia Kla; Xã Ia Krêl; Thị trấn Chư Ty
2	Chuỗi liên kết phát triển sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm lúa Gol	Cơ sở xay xát Minh Phúc, làng Pơ Nuk, xã Ia Kriêng	50	50	50	50	50	Xã Ia Nan, Ia Kriêng, Ia Din
3	Chuỗi liên kết phát triển sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm cây ăn trái (mít, sầu riêng, chuối)	HTX xây dựng thương mại dịch vụ Phượng Hoàng; Nông hội cây ăn quả thị trấn Chư Ty	300	300	300	300	300	Thị trấn Chư TyXã Ia Krêl, Ia Kriêng,
4	Chuỗi liên kết phát triển sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm ngô sinh khối trên diện tích đất trồng lúa kém hiệu quả	Tổ hợp tác sản xuất ngô sinh khối	100	100	100	100	100	Các xã, thị trấn

Biểu 16: KẾ HOẠCH THỰC HIỆN LIÊN KẾT SẢN XUẤT GẮN VỚI TIÊU THỤ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP VỚI TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI GIAI ĐOẠN 2021-2025 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN CHƯ PĂH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 309 /QĐ-SNNPTNT ngày 19 /5/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Gia Lai)

Đơn vị tính: Ha

STT	Nội dung liên kết	Đơn vị liên kết	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Địa điểm
	Tổng		**3.103**	**3.844**	**4.545**	**6.046**	**9.047**	
1	Chuỗi liên kết phát triển sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm từ cà phê	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với các TX/THT/nông hội	2.000	2.500	3.000	4.000	6.000	Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện
2	Chuỗi liên kết phát triển sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm từ sầu riêng	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với các TX/THT/nông hội	300	300	300	300	300	Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện
3	Chuỗi liên kết phát triển sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm dứa	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với các TX/THT/nông hội	100	100	100	100	100	Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện
4	Chuỗi liên kết phát triển sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm chanh dây	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với các TX/THT/nông hội	500	500	500	500	500	Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện
5	Chuỗi liên kết phát triển sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm ngô sinh khối	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với các TX/THT/nông hội	100	140	140	140	140	Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện
6	Chuỗi liên kết phát triển sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm măng tây	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với các TX/THT/nông hội	3	4	5	6	7	Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện
7	Chuỗi liên kết phát triển sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm lúa	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với các TX/THT/nông hội	100	300	500	1.000	2.000	Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện

Biểu 17: KẾ HOẠCH THỰC HIỆN LIÊN KẾT SẢN XUẤT GẮN VỚI TIÊU THỤ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP VỚI TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI GIAI ĐOẠN 2021-2025 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN KBANG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 309 /QĐ-SNNPTNT ngày 19 /5/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Gia Lai)

Đơn vị tính: Ha

STT	Nội dung liên kết	Đơn vị liên kết	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Địa điểm
Tổng			**542**	**1.242**	**1.742**	**2.242**	**2.742**	
1	Chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ Cà phê	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với các HTX/THT/ nông hội trên địa bàn huyện	300	1.000	1.500	2.000	2.500	Các xã trên địa bàn huyện
2	Chuỗi sản xuất - tiêu thụ cây ăn quả	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với các HTX /THT/ nông hội trên địa bàn huyện	50	50	50	50	50	Các xã trên địa bàn huyện
3	Chuỗi sản xuất - tiêu thụ rau (măng tây, ớt chuông, ngô bao tử...)	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với các HTX /THT/ nông hội trên địa bàn huyện	92	92	92	92	92	Các xã trên địa bàn huyện
4	Chuỗi sản xuất - tiêu thụ ngô sinh khối	Tập đoàn Lộc Trời liên kết với các HTX /THT/ nông hội trên địa bàn huyện	100	100	100	100	100	Các xã trên địa bàn huyện